

*Tam Bình, ngày 25 tháng 9 năm 2020*

Số: 263/2020/QĐST-HNGĐ

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 400/2020/TLST-HNGĐ ngày 17 tháng 9 năm 2020, giữa:

*Nguyên đơn:* Chị Trà Nữ Ra Q, sinh năm 1995; cư trú tại ấp S, xã A, huyện Đ, tỉnh Sóc Trăng.

*Bị đơn:* Anh Trần Thanh H, sinh năm 1997; cư trú tại Ấp 1, xã L, huyện B, tỉnh Vĩnh Long.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82 và 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 17 tháng 9 năm 2020,

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 17 tháng 9 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1.** Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Trà Nữ Ra Q và anh Trần Thanh H.

**2.** Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

**2.1.** Về con chung và nghĩa vụ cấp dưỡng cho con:

**2.1.1.** Anh Trần Thanh H đồng ý giao cháu Trần Gia K, sinh ngày 17 tháng 7 năm 2019 cho chị Trà Nữ Ra Q được trực tiếp nuôi dưỡng.

**2.1.2.** Chị Trà Nữ Ra Q không yêu cầu anh Trần Thanh H phải cấp dưỡng cho con.

2.1.3. Anh Trần Thanh H được quyền thăm nom con chung không ai được cản trở.

2.2. Về tài sản chung và nghĩa vụ chung về tài sản của vợ chồng: Chị Trà Nữ Ra Q và anh Trần Thanh H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.3. Về án phí dân sự sơ thẩm: Chị Trà Nữ Ra Q và anh Trần Thanh H đồng ý mỗi người chịu án phí ly hôn số tiền 75.000 (bảy mươi lăm nghìn) đồng. Do chị Q là người dân tộc thiểu số có nơi cư trú và sinh sống ở thôn (ấp), xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn có đơn đề nghị miễn nộp tạm ứng án phí, án phí đã được Tòa án chấp nhận nên chị Q không phải nộp án phí số tiền 75.000 (bảy mươi lăm nghìn) đồng. Anh H phải nộp án phí số tiền 75.000 (bảy mươi lăm nghìn) đồng.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh Vĩnh Long: 02;
- VKSND huyện Tam Bình: 02;
- CC.THADS huyện Tam Bình: 01;
- UBND xã L: 01;
- Đương sự: 02;
- Lưu án văn: 06.

**THẨM PHÁN**

*(Đã ký)*

**Cao Minh Tân**